

**QUYẾT ĐỊNH  
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI  
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Đình Thanh

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Ý

Ông Phạm Văn Công

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Mậu Hưng – Kiểm sát viên.*

*- Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.*

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 994/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2021;

Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ vào Điều 48, điểm d khoản 3 Điều 192, điểm h khoản 1 và khoản 3 Điều 217, khoản 3 Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”; giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn: Ông Hồ Minh B, sinh năm 1966; địa chỉ: 53/9 đường L, Phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.*

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo Giấy ủy quyền số công chứng 010311 ngày 02/11/2018): Ông Võ Đức Duy H, sinh năm 1976; địa chỉ: 1442/11 Đường B, Phường 2, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.*

*- Bị đơn: Ông Võ Phong D, sinh năm 1977; địa chỉ: 22C đường L, khu phố 4, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.*

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1967; địa chỉ: 177/38/4 đường N, Phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ủy ban nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện C (theo Giấy ủy quyền ngày 01/10/2020): Ông Nguyễn Việt Dũng – Phó Chủ tịch Ủy ban*

nhân dân huyện C; địa chỉ: 77 Tỉnh lộ 8, khu phố 7, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại Đơn kháng cáo ngày 27/10/2021, nguyên đơn ông Hồ Minh B kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 994/2021/QĐST-DS ngày 24/9/2021 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật, với lý do: Ngày 14/5/2021, ông Võ Đức Duy H là người đại diện theo ủy quyền của ông B đã có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài xác định địa chỉ của đương sự bà Phạm Thị Thùy D. Đơn yêu cầu này là căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 473 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng không được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét giải quyết mà lại ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông B.

### **XÉT THẤY:**

[1] Ngày 18/12/2018, ông Hồ Minh B có đơn khởi kiện ông Võ Phong D tại Tòa án nhân dân huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Phong D và bà Phạm Thị Thùy D tiếp tục thực hiện việc chuyển nhượng diện tích đất 323m<sup>2</sup> thuộc thửa 977-1, tờ bản đồ số 4 tọa lạc tại xã Phước Vĩnh An, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chuyển nhượng đất lập ngày 29/01/2002 giữa ông Hồ Minh B và ông Võ Phong D, với lý do: Tại giấy chuyển nhượng này, ông Nguyễn Phong D cam kết diện tích đất nói trên là của ông Võ Phong D nhưng nhờ bà Phạm Thị Thùy D đứng tên giùm trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 970408 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 12/12/2001. Ông D đã nhận đủ tiền và bàn giao hiện trạng sử dụng đất cùng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Phạm Thị Thùy D, nhưng giữa ông B và bà D chưa tiến hành ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được công chứng theo quy định pháp luật.

[2] Trong đơn khởi kiện ngày 18/12/2018, ông Hồ Minh B cung cấp địa chỉ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1967, cư trú tại địa chỉ 177/38/4 đường N, Phường 11, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, theo kết quả xác minh tại Công văn số 230/QLXNC-P4 ngày 10/02/2020, Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an đã xác định: Bà Phạm Thị Thùy D, sinh ngày 01/11/1967 đã xuất, nhập cảnh Việt Nam 05 lượt... Lần gần nhất, đương sự sử dụng hộ chiếu Mỹ số 509733580 để nhập cảnh vào ngày 18/12/2014 và xuất cảnh ngày 04/01/2015 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại. Như vậy, bà Phạm Thị Thùy D đã xuất cảnh vào thời điểm năm 2015 là trước khi Tòa án thụ lý vụ kiện.

[3] Ngày 14/5/2021, ông Võ Đức Duy H là người đại diện theo ủy quyền

của ông Hồ Minh B làm đơn yêu cầu Tòa án đề nghị cơ quan có thẩm quyền ở nước ngoài xác định địa chỉ của bà Phạm Thị Thùy D. Cùng ngày, Tòa án cấp sơ thẩm đã lập biên bản làm việc yêu cầu ông Hồ Minh B, có ông Võ Đức Duy H là người đại diện theo ủy quyền cung cấp địa chỉ, nơi cư trú của bà Phạm Thị Thùy D, Tòa án không thể xác minh địa chỉ của bà Phạm Thị Thùy D ở nước ngoài theo đơn yêu cầu nói trên.

Ngày 17/5/2021, Tòa án cấp sơ thẩm đã ban hành Thông báo số 5654/TB-TA yêu cầu ông Hồ Minh B (người đại diện theo ủy quyền là ông Võ Đức Duy H) cung cấp địa chỉ nơi cư trú hiện nay của bà Phạm Thị Thùy D trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo. Ngày 05/7/2021, Tòa án cấp sơ thẩm tiếp tục lập biên bản làm việc yêu cầu Hồ Minh B, có ông Võ Đức Duy H là người đại diện theo ủy quyền cung cấp địa chỉ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thùy D, nhưng ông Hân xác định, ông B không cung cấp được thông tin địa chỉ hiện nay của bà Phạm Thị Thùy D.

[4] Với các tài liệu, chứng cứ nêu trên nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do nguyên đơn ông Hồ Minh B không cung cấp được địa chỉ của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thùy D, trong khi bà D đã dùng hộ chiếu Mỹ số 509733580 xuất cảnh lần gần nhất vào ngày 04/01/2015 qua cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất, hiện chưa có thông tin nhập cảnh trở lại (trước khi thụ lý vụ án số 27/2018/TLST-DS ngày 14/01/2019), là có căn cứ, đúng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5, điểm c khoản 2 Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và điểm h khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Nguyên đơn ông Hồ Minh B kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới nên Hội đồng phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên họp, không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Minh B, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[6] Ông Hồ Minh B phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*Vì các lẽ trên,*

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Hồ Minh B;

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số: 994/2021/QĐST-DS ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hồ Minh B phải chịu 300.000 đồng; nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp (do ông Võ Đức Duy H nộp thay) theo Biên lai thu số 0001173 ngày 09/11/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông Hồ Minh B đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định là ngày 21 tháng 9 năm 2022./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP. Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu (7).

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Đỗ Đình Thanh**